

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu.

1.1. Tên công trình: Xây dựng, nâng cấp đê biển Đông cấp bách chống biến đổi khí hậu tỉnh Bạc Liêu (từ Huyện Kế hướng về Chùa Linh Ứng).

1.2. Tên gói thầu: Gói thầu XL-HKCLU: Thi công xây dựng tuyến đê đoạn từ Huyện Kế hướng về Chùa Linh ứng.

1.3. Loại công trình: Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn, cấp III; Công trình giao thông, cấp IV.

1.4. Quy mô công trình:

a) Quy mô thiết kế: Chiều dài tuyến đê: 2.157m.

- Điểm đầu: Kết nối với điểm cuối của dự án xây dựng, nâng cấp đê biển Đông cấp bách chống biến đổi khí hậu tỉnh Bạc Liêu - Đoạn từ kênh Mương 1 đến kênh Huyện Kế.

- Điểm cuối: Kết nối với đường Giá Rai - Gành Hào về phía Bắc (đoạn qua chùa Linh Ứng).

b) Giải pháp thiết kế

- Thiết kế mặt cắt ngang đê

+ Cao trình đỉnh đê: +4,50m;

+ Chiều rộng mặt đê 9,0m. Trong đó:

++ Mặt đường: 8,0m;

++ Chiều rộng lề: $2 \times 0,5\text{m} = 1,0\text{m}$.

++ Độ dốc mặt đường: 2%; Độ dốc lề đường: 5%;

+ Kết cấu: Mặt đường cấp cao A1 từ trên xuống như sau:

++ Bê tông nhựa chặt 12,5 dày 5cm;

++ Tưới nhựa dính bám tiêu chuẩn $0,5\text{kg}/\text{m}^2$;

++ Bê tông nhựa chặt 19 dày 7cm;

++ Tưới nhựa thấm bám tiêu chuẩn $1,0\text{ kg}/\text{m}^2$;

++ Cấp phối đá dăm loại I dày 15cm ($D_{max} < 25\text{mm}$; $E_{vl} \geq 300\text{Mpa}$; $E1 \geq 109,5\text{Mpa}$);

++ Cấp phối đá dăm loại II dày 25cm ($D_{max} > 37,5\text{mm}$; $E_{vl} \geq 250\text{Mpa}$; $E2 \geq 91\text{Mpa}$);

++ Vải địa kỹ thuật phân cách;

++ Cát đắp $K \geq 0,98$ dày 50cm;

++ Cát đắp $K \geq 0,95$ dày trung bình 60cm;

++ Đắp lề bằng đất độ đầm chặt của đất đắp thân đê $K \geq 0,95$;

++ Mái đê phía đông m = 2,0; mái đê phía biển m = 3,0.

- Các dốc lên đê:

+ Các đường nhánh có cao trình mặt thấp hơn +4,50m kết nối với đường trên đê được vượt kết nối lên mặt đường đê bằng các dốc. Tổng số các dốc lên đê là 12 dốc (*phía biển*);

+ Cao trình dốc từ +4,40m ÷ Cao trình đường hiện trạng.

+ Chiều dài thay đổi từ 14 ÷ 26m.

+ Chiều rộng mặt dốc theo hiện trạng, B = 2,5 ÷ 6,5m;

+ Chiều rộng lề: 2x0,5m = 1,0m.

- Hệ thống an toàn giao thông: Hệ thống an toàn giao thông phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2024/BGTVT.

2. Phạm vi công việc và thời gian hoàn thành gói thầu:

2.1. Phạm vi công việc của gói thầu:

- Thi công gói thầu xây lắp theo thiết kế được duyệt.

- Quản lý chất lượng và bảo hành công trình theo Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng. Nghị định số 175/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.

2.2. Thời hạn hoàn thành: 600 ngày

3. Thuế giá trị gia tăng (VAT): Giá gói thầu được duyệt trong dự toán gói thầu đã bao gồm mức thuế VAT là 10%.

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

- Thời gian thực hiện gói thầu: 600 ngày.

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

(*Xem chi tiết hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công phát hành kèm theo E-HSMT*)

IV. Các bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây: Đính kèm file trên hệ thống.

ST T	Ký hiệu	Tên bản vẽ	Phiên bản / ngày phát hành
1	Tập thiết kế bản vẽ thi công công trình Xây dựng, nâng cấp đê biển Đông cấp bách chống biến đổi khí hậu tỉnh Bạc Liêu (<i>từ Huyện Kế</i>	Toàn bộ bản vẽ	Được phát hành cùng lúc với E-HSMT

	<i>hướng về Chùa Linh Ứng).</i>		
--	---------------------------------	--	--

V. Về giải pháp tiết kiệm chi phí

Khuyến khích nhà thầu áp dụng các giải pháp công nghệ, sáng kiến cải tiến để tối ưu hóa các chi phí khi chào thầu hoặc tự nguyện giảm giá theo Công văn số 9886/VPCP-KTTH ngày 13/10/2025 của Văn phòng Chính phủ; Công văn số 3206/BTC-KTĐP ngày 17/3/2026 của Bộ Tài chính (Trang 51) (đính kèm theo E-HSMT).

E-HSMT phải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về chất lượng, tiêu chuẩn kỹ thuật, quy chuẩn, tiến độ và an toàn công trình theo Hồ sơ mời thầu.

Các giải pháp tiết kiệm chi phí của nhà thầu (*nếu có*) không làm thay đổi phạm vi công việc, quy mô đầu tư, tiêu chuẩn kỹ thuật của gói thầu và được xem xét trong quá trình đánh giá, thương thảo và quản lý thực hiện hợp đồng theo quy định.